

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 19/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Chí Cường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

2. Ông **Lương Phi Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng Tiêm** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Thanh Sang** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/HSST ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Lê Văn T, sinh năm 1982 tại M - An Giang; Nơi cư trú: ấp Mỹ Hòa, xã N, huyện M, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Lê Văn T và bà Trần Thị R; Vợ, con: Không; Tiền sự: không; Tiền án : Không. Nhân thân: ngày 20/8/2011 bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2021 và tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Ngô Hoàng L, sinh năm 1979 tại thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp Thới Hữu, xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Ngô Kim Kh (chết) và bà Võ Thị Bạch T; Vợ, con: Không; Tiền sự: không; Tiền án : Không. Nhân thân: ngày 24/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2021 và tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 13/8/2021 bị cáo Lê Văn T đi bộ từ thành phố Cần Thơ qua thị xã M, tỉnh Vĩnh Long tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến cầu Cần Thơ, T gặp Ngô Hoàng L chạy xe mô tô cũng qua thị xã M (xe không có biển số) nên T quá giang L. Trên đường đi T hỏi L đi đâu thì biết L cũng tìm mua ma túy sử dụng nên T kêu L chở đến khu vực chân cầu Thành Lợi thuộc phường Ph, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy. Sau đó, T mua được 04 tép ma túy với giá 400.000 đồng từ một người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ), T và L lấy 02 tép để sử dụng, 02 tép còn lại T đem về để sử dụng sau. Sau đó L chở T về lại thành phố Cần Thơ, khi đến gần nhà thì L hỏi T ngày mai tiếp tục đi mua ma túy sử dụng nữa không thì T trả lời thức giờ nào đi giờ đó. Đến 15 giờ cùng ngày T gặp Tu (không rõ họ tên và địa chỉ) là bạn nghiện ma túy ở khu vực cổng Bệnh viện nhi đồng thành phố Cần Thơ, Tu gửi T mua dùm 04 tép ma túy và đưa T 300.000 đồng thì T đồng ý. Do có hẹn trước với L nên khoảng 02 giờ ngày 14/8/2021 T đi bộ từ nhà đến Trung tâm thành phố Cần Thơ gặp L và được L chở đến chân cầu Thành Lợi, thị xã M để mua ma túy. Tại đây, L đưa cho T 270.000 đồng để nhờ T mua ma túy dùm nhưng T không chịu mua (do không đủ tiền). Sau đó, T đi một mình vào trong hẻm gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không biết tên và địa chỉ), T hỏi mua 550.000 đồng ma túy và đưa tiền cho người phụ nữ thì người phụ nữ chỉ T đến chỗ cục gạch gần nơi T đứng lấy 01 bịch ni long bên trong có ma túy, T đổ số ma túy ra để kiểm tra thấy có 06 tép ma túy, T cầm trên tay sau đó đi ra gặp L, khi T đi ra thì L kêu T giữ xe và L đi vào trong hẻm gặp người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) mua 03 tép ma túy với giá 270.000 đồng, mua xong L đi ra xe chở T về thành phố Cần Thơ. Khi cả hai đến Tổ 6, khóm 2, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long thì Công an phường V và Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy Công an thị xã M đang tuần tra phát hiện và nghi vấn nên yêu cầu L dừng xe để kiểm tra. Lúc này, T thả 06 tép ma túy vừa mua (06 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng) xuống mặt đường nhưng bị công an phát hiện thu giữ và niêm phong. Tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo của L có 03 tép ma túy (03 đoạn ống nhựa có chất rắn màu trắng được hàn kín 02 đầu) nên tiến hành thu giữ niêm phong, ngoài ra còn thu giữ, tạm giữ của L 01 xe mô tô và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành đưa L và T đi xét nghiệm chất ma túy, kết quả L và T dương tính với chất ma túy loại heroin.

Căn cứ vào kết quả giám định số 424/KLGD - PC09 ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu được niêm phong trong bao thư ký hiệu gói 1 gửi giám định (của bị cáo T) là ma túy có khối lượng 0,2894 gam loại Heroin; mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu được niêm phong trong bao thư ký hiệu gói 2 gửi giám định (của bị cáo L) là ma túy có khối lượng 0,1501 gam loại Heroin.

Xét thấy hành vi của Lê Văn T và Ngô Hoàng L đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 16/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Minh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn T và Ngô Hoàng L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và ra lệnh tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSBM ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố Lê Văn T và Ngô Hoàng L để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mua ma túy đem về sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Hoàng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mua ma túy đem về sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Văn T và bị cáo Ngô Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hoàng L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng đối với 02 bao thư được đánh dấu 424/Gói 1 và 424/Gói 2 liên quan đến ma túy là chất cấm và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; về án phí đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay : Các Bị cáo Lê Văn T và Ngô Hoàng L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 14/8/2021 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thị xã M kết hợp với Công an phường V đi tuần tra thì phát hiện Lê Văn T và Ngô Hoàng L nghi vẫn sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện T và L tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ vào kết luận giám định chất ma túy mà T tàng trữ là chất ma túy loại Hêrôin, có khối lượng là 0,2894 gam còn chất ma túy mà L tàng trữ là loại Heroine có khối lượng 0,1501 gam. Do đó, Bị cáo T và L đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy,

tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Tình tiết tăng nặng: không. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] *Về vật chứng:*

- 01 bao thư niêm phong số 424/Gói 1 bên trong có vỏ bao gói và mẫu chất rắn còn lại sau giám định khối lượng 0,2077 gam ; 01 bao thư niêm phong số 424/Gói 2 bên trong có vỏ bao gói và mẫu chất rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,0995 gam và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh).

- Đối với xe mô tô biển số 65P5-6948 là của anh Huỳnh Thanh Ph, việc L mượn xe mua ma túy anh Ph không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Ph nhận xong.

- Đối với người phụ nữ có bán ma túy cho bị cáo T và người phụ nữ có bán ma túy cho bị cáo L nhưng T và L không biết được tên và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với người tên Tu đã gửi T mua dùm 04 tép ma túy nhưng T không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý.

[6] *Về án phí* : Các Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T và Ngô Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2021.

Bị cáo **Ngô Hoàng L** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thư niêm phong số 424/Gói 1 bên trong có vỏ bao gói và mẫu chất rắn còn lại sau giám định khối lượng 0,2077 gam ; 01 bao thư niêm phong số 424/Gói 2 bên trong có vỏ bao gói và mẫu chất rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,0995 gam và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Văn T và Ngô Hoàng L, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*)).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01
- VKSND tỉnh VL: 01
- VKSND TXBM: 01
- Chi cục THADS TXBM: 01
- Công an TXBM: 01
- Phòng Hồ sơ CA.T.Vĩnh Long: 01
- Trại giam CA.T.Vĩnh Long: 01
- Sở Tư pháp TVL: 01
- Bị cáo: 02
- Lưu: 04

(Đã ký)

Phan Chí Cường

